ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 46 /2021/QĐ-UBND	*Phú Yên, ngày 09 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 568/TTr-SNV ngày 20 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 11 năm 2021 và thay thế Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Phú Yên có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Phú Yên có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được ban hành kèm theo Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Vụ pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm truyền thông;
- Lưu: VT, HC-QT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thế

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 46 /2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục, thứ tự ưu tiên, chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức hội được giao biên chế thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị).

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong cơ quan, đơn vị như sau:

a) Cán bộ trong cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện thuộc diện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

b) Công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ;

c) Cán bộ cấp xã quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 và công chức cấp xã quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

d) Những người xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ do Nhà nước quy định được cấp có thẩm quyền quyết định đến làm việc tại các dự án và các cơ quan, tổ chức quốc tế đặt tại Việt Nam mà vẫn thuộc danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị;

đ) Những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có thỏa thuận trong hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;

e) Những người xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định thuộc chỉ tiêu biên chế được ngân sách nhà nước cấp kinh phí trong các hội có tính chất đặc thù quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù.

3. Đối tượng không áp dụng

a) Cán bộ thuộc diện xếp lương theo bảng lương chức vụ đã được xếp lương theo nhiệm kỳ;

b) Cán bộ cấp xã là người đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP và khoản 1 Điều 1 Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP;

c) Công chức cấp xã chưa tốt nghiệp đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ phải bảo đảm công bằng, dân chủ, công khai và động viên khích lệ, tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất.

3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Những quy định về nâng bậc lương trước thời hạn không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tiêu chuẩn, điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn

Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 của Quy chế này được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ khi bảo đảm đủ các tiêu chuẩn, điều kiện như sau:

1. Tiêu chuẩn: Đạt đủ 02 tiêu chuẩn được quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BNV.

2. Điều kiện:

a) Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch công chức hoặc chức danh nghề nghiệp viên chức, tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định;

b) Lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản một trong các thành tích theo quy định Điều 5 và Điều 6 Quy chế này.

Điều 5. Xác định thành tích xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thành tích dùng để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 04 năm gần nhất đối với các ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (06 năm hoặc 04 năm) quy định tại khoản 1 Điều này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Điều 6. Cấp độ thành tích và thời gian xét nâng bậc lương trước thời hạn tương ứng với từng cấp độ thành tích

Cấp độ thành tích xác định theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này và thời gian nâng bậc lương trước thời hạn tương ứng với từng cấp độ thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đột xuất và trong thực hiện nhiệm vụ công tác như sau:

1. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các tiêu chí theo nhóm thứ tự ưu tiên sau:

a) Huân chương Sao vàng; Huân chương Hồ Chí Minh; Danh hiệu Anh hùng Lao động; Danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ nhân nhân dân; Huân chương Độc lập các hạng;

b) Huân chương Lao động các hạng; Danh hiệu Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú, Nghệ nhân ưu tú; Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước;

c) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ;

d) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2. Nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng so với thời gian quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các tiêu chí theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương đối với cá nhân đạt được thành tích xuất sắc đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; dũng cảm cứu người, tài sản của nhân dân và của nhà nước;

b) Hai bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác hằng năm;

c) Ba năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

3. Nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng so với thời gian quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các tiêu chí theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác hằng năm;

b) Hai năm đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

Điều 7. Thứ tự ưu tiên xem xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn phải căn cứ vào thành tích cao nhất đã đạt được và theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Trường hợp số người đủ tiêu chuẩn, điều kiện nhiều hơn số chỉ tiêu thì ưu tiên người có thành tích khen thưởng cao hơn;

b) Trường hợp nhiều người có thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến người có nhiều thành tích hơn;

c) Người có thành tích xuất sắc đã xét trong đợt nâng lương trước thời hạn kỳ trước, nhưng chưa được nâng do không còn chỉ tiêu;

d) Người chưa được nâng bậc lương trước thời hạn trong quá trình công tác;

đ) Người dân tộc thiểu số;

e) Người có mức lương thấp hơn;

g) Người không giữ chức vụ lãnh đạo.

2. Trường hợp sau khi xem xét các đối tượng theo quy định tại khoản 1 của Điều này mà chưa xác định người được ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn thì Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn đề xuất tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định chọn và đề nghị người được ưu tiên nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 8. Số lượng chỉ tiêu và xác định thời điểm tính hưởng nâng bậc lương trước thời hạn

1. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn và cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn thực hiện theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

2. Cơ quan, đơn vị được tính chỉ tiêu nâng bậc lương theo quy định tại khoản 1 của Điều này là cơ quan, đơn vị độc lập được cấp có thẩm quyền giao biên chế, có con dấu và tài khoản riêng gồm:

a) Sở, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Chi cục và tương đương, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở;

c) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

d) Đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp thuộc các cơ quan chuyên môn cấp huyện;

đ) Ủy ban dân dân xã, phường, thị trấn;

e) Tổ chức Hội.

3. Thời điểm tính hưởng nâng bậc lương trước thời hạn

Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn được tính kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức có số tháng giữ bậc lương cũ cộng với số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng theo quy định để được nâng bậc lương thường xuyên. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

Điều 9. Hội đồng xét nâng bậc lương

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định thành lập Hội đồng xét nâng bậc lương (sau đây gọi tắt là Hội đồng lương) gồm 05 thành viên như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo bộ phận tham mưu về tổ chức cán bộ;

c) Các Ủy viên Hội đồng gồm đại diện cấp ủy và đại diện công đoàn;

d) Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là công chức, viên chức tham mưu về tổ chức cán bộ.

2. Quyết định thành lập Hội đồng lương phải ghi tên và chức danh cụ thể từng thành viên Hội đồng. Trường hợp có sự thay đổi về thành viên Hội đồng lương, người đứng đầu cơ quan, đơn vị ký quyết định thay thế.

3. Hội đồng lương làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng lương đã biểu quyết. Hội đồng lương có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tổng hợp danh sách đề nghị nâng bậc lương;

b) Kiểm tra, đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương;

c) Lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 10. Trình tự, thủ tục thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn

1. Căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn, nguyên tắc, chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn và trên cơ sở đề nghị bộ phận tham mưu về tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị, Hội đồng lương họp xét, thống nhất danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Niêm yết công khai danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn tại trụ sở cơ quan, đơn vị (trong 05 ngày làm việc) để toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị được biết và tham gia ý kiến. Sau thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo công khai, nếu không có kiến nghị, thắc mắc thì Hội đồng lương báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị; trường hợp có kiến nghị, thắc mắc, Hội đồng lương phải xem xét, giải quyết trước khi báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

3. Căn cứ kết quả xét nâng bậc lương trước thời hạn của Hội đồng lương, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định phân cấp quản lý tiền lương cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức

1. Căn cứ tiêu chuẩn chung về cấp độ thành tích, thời gian để xét nâng bậc lương trước thời hạn và tùy theo đặc điểm, tình hình ngành, địa phương, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thể trao đổi với cấp ủy và Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp để ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn, trong đó quy định cấp độ lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định tại Điều 6 của Quy chế này hoặc cụ thể các tiêu chuẩn thành tích tương đương khác để bảo đảm thực hiện

việc xét nâng bậc lương trước thời hạn theo đúng quy định. Cấp độ lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ ở từng cơ quan, đơn vị có thể quy định cao hơn nhưng không thấp hơn cấp độ thành tích hướng dẫn tại Quy chế này.

2. Tổ chức triển khai Quy chế này tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Thực hiện việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định. Chịu trách nhiệm về đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

4. Giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc theo đúng thẩm quyền.

Điều 12. Sở Nội vụ

1. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Quy chế này và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ với Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Căn cứ biên chế công chức và số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao, Sở Nội vụ có văn bản thông báo giao thêm số người nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong năm cho cơ quan, đơn vị có số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người; cơ quan, đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương.

3. Lập thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban dân tỉnh quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban dân dân tỉnh.

4. Giải quyết và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết theo thẩm quyền các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước thuộc tỉnh.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để hướng dẫn hoặc tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.